

Số: 349/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 319/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh MHL, sinh năm 1988.

ĐKHKT và trú tại: Ấp số 9, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh ST.

- Chị NTT, sinh năm 1992.

ĐKHKT: Khu đô thị TT, phường VA, thị xã CL, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 112 LTT, phường KM, quận TX, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tình cảm: Anh MHL và chị NTT thống nhất Tận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh MHL và chị NTT có 02 con chung là MVP, sinh ngày 28/11/2010 và MGH, sinh ngày 18/10/2012. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa Tận anh L trực tiếp con chung MVP, sinh ngày 28/11/2010, chị T trực tiếp nuôi con chung MGH, sinh ngày 18/10/2012. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh L, chị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh L, chị T tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Tận tình ly hôn và sự thoả Tận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh MHL và chị NTT Tận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh MHL và chị NTT có 02 con chung là MVP, sinh ngày 28/11/2010 và MGH, sinh ngày 18/10/2012. Sau ly hôn, giao anh L trực tiếp con chung MVP, sinh ngày 28/11/2010, giao chị T trực tiếp nuôi con chung MGH, sinh ngày 18/10/2012. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh L, chị T không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh L, chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh L, chị T đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000254 và biên lai AA/2018/0000255 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự q.TX;
- UBND phường VA,
CL, Hải Dương ;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến